

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH AN
TỈNH CAO BẮNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày 09/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Hương

2- Ông Hoàng Đức Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Xuân Ký Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T. tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09/5//2019 Tòa án nhân dân huyện T xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST ngày 26/4/2019 đối với:

Bị cáo: **Ngô Trung H**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày 06 tháng 03 năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Khu S, Thị trấn Đ, Huyện T, Tỉnh C;

Chỗ ở hiện nay: Khu S, Thị trấn Đ, Huyện T, Tỉnh C;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12 phổ thông;

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Tày ; Tôn giáo: Không;

Con ông: Ngô Trung T, Sinh năm: 1962;

Con bà: Nông Thị H, Sinh năm: 1967;

Cùng trú tại: Khu S, Thị trấn Đ, Huyện T, Tỉnh C;

Vợ: Bế Thị Thu H, Sinh năm: 1993;

Chỗ ở hiện nay: Khu S, Thị trấn Đ, Huyện T, Tỉnh C;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

- Con: Có 01 (một) con, sinh năm: 2016;

- Anh chị em ruột: có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

- Tiền án, tiền sự: Không có.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- Những người làm chứng:

1- Trần Văn T - Năm sinh 1987; Trú tại: Nà C, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C. Vắng mặt tại phiên tòa.

2- Đặng Văn V - Sinh năm 1976

Trú tại: Nà D, xã L, huyện T, C. Vắng mặt tại phiên tòa.

3- Nông Đức T - Sinh năm 1987

Trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện T, C. Vắng mặt tại phiên tòa.

4- Nông Văn Đ - sinh năm 1993

Trú tại: Phạc S, xã Vân T, huyện T, tỉnh C. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ, ngày 01/03/2019 tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện T, tỉnh C đang làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ dân phố 3, Thị trấn Đ, huyện T nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có 03 (ba) đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ông Nông Văn H, sinh năm 1967 tại Tổ dân phố 3, Thị trấn Đ, huyện T. Tổ công tác đã đến nhà của ông Nông Văn H kiểm tra hành chính, phát hiện 03 (ba) đối tượng, là Ngô Trung H sinh năm 1990 và Ngô Hữu P sinh năm 1992 (đều trú tại Slàng Péc, Thị trấn Đ, huyện T) và Nông Đức T sinh năm 1987, trú tại Tổ dân phố 3, Thị trấn Đ, huyện T. Khi nhìn thấy tổ công tác Ngô Trung H đã rút 01 (một) gói nhỏ bằng nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà (Nghi là Heroine) xuống giường ngủ tại nhà ông Nông Văn H, trên tay phải đối tượng H đang cầm 01 (một) chiếc bơm tiêm y tế. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người các đối tượng và thu giữ đối với Ngô Trung H 740.000đ (bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà Nước Việt Nam; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh ngọc đã qua sử dụng. Đối với Ngô Hữu P và Nông Đức T không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người người phạm tội quả tang đối với Ngô Trung H và tạm giữ các đồ vật, tài sản theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 06, đối với chỗ ở của Ngô Trung H, sinh năm 1990, trú tại SP, Thị trấn Đ, huyện T. Kết quả khám xét: Không phát hiện và thu giữ đồ vật gì.

Ngày 04/03/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã phối hợp với Viện kiểm sát, phòng PC04, Phòng PC09 - Công an tỉnh C và Ngô Trung H tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng ngà, thu giữ được của Ngô Trung H, kết quả có khối lượng 0,70g (Không phải bảy mươi gam). Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 11 gửi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C để giám định số chất bột màu trắng ngà (Nghi là Heroine), đã thu giữ

được của Ngô Trung H. Tại bản Kết luận giám định số 09/GĐMT, ngày 13/03/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C, kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng ngà bên trong phong bì gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.*

Quá trình điều tra, xác minh Ngô Trung H khai nhận, bản thân bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2005 đến nay. Số ma túy H có để sử dụng và bán cho người khác là do H đi xe khách lên khu vực công Trung tâm phòng chống bệnh xã hội tỉnh C mua với một người đàn ông tên thường gọi là Bé, khoảng 30 tuổi, da trắng, cao khoảng 01m60 (không rõ họ, tuổi, địa chỉ), mỗi lần H mua từ 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đến 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Lần gần đây nhất là ngày 01/03/2019 H mua ma túy với người đàn ông trên với số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) được 01 gói ma túy đem về rồi sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. H khai nhận bắt đầu bán ma túy từ cuối tháng 02 năm 2019 đến trước ngày bị bắt, H được bán ma túy cho bốn người, cụ thể:

- Bán cho Nông Đức T, sinh năm 1987, trú tại Tổ dân phố 3, Thị trấn Đ, huyện T 02 (Hai) lần. Lần thứ nhất là ngày 26/02/2019 bán 01 (một) tép Heroine với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Lần thứ hai là ngày 28/02/2019, bán một lần 01 (một) tép Heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), địa điểm bán tại nhà ông Nông Văn H.

- Ngày 01/03/2019, bán cho Đặng Văn V, sinh năm 1976, trú tại Nà D, Lê L, huyện T 01 (một) tép Heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), địa điểm bán tại nhà ông Nông Văn H.

- Bán cho Trần Văn T, sinh năm 1987, trú tại: Nà C, Thị trấn Đ, huyện T 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) tép Heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Lần thứ nhất là ngày 28/02/2019, lần thứ hai là ngày 01/03/2019, địa điểm bán tại nhà ông Nông Văn H.

- Trước ngày bị bắt bán cho Nông Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại Phạc S, xã V, huyện T 01 (một) tép Heroine với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) trong khi H và Đặng cùng nhau đi xe khách về.

Tại cơ quan điều tra, những người làm chứng Nông Đức T, Đặng Văn V, Trần Văn T và Nông Văn Đ đều thừa nhận được mua ma túy (Heroine) với Ngô Trung H. Mỗi lần mua đều gặp trực tiếp H để hỏi mua chứ không gọi điện hay trao đổi mua bán trước, lời khai của các nhân chứng đều phù hợp với lời khai của Ngô Trung H và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Ngô Trung H đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề cập đến nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy đã lâu năm và bắt đầu sử dụng ma túy từ lúc còn rất trẻ mới được 15 tuổi. Tiền án, tiền sự: không có. Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy

tố và đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2, Điều 251; Điểm s,r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 8 năm tù.

Đối với người đàn ông tên Bé, có đặc điểm như Ngô Trung H đã khai là bán ma túy cho H, ngày 22/03/2019, Cơ quan Công an huyện T phối hợp cùng với Công an Phường SB, Thành phố C tiến hành xác minh nhưng không thấy phát hiện được người có đặc điểm như trên, do đó không có cơ sở để khởi tố điều tra.

Số tiền 740.000đ (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), tạm giữ của Ngô Trung H là tiền do H bán ma túy mà có.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng, có số thuê bao: 0969.232.590 của Ngô Trung H, thường sử dụng để liên lạc với gia đình và không dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên cần được đưa ra xem xét giải quyết đúng quy định pháp luật.

Đối với Ngô Bá P, Nông Đức T trong lúc đang ngồi chơi uống rượu tại nhà ông Hiền không biết việc H bán ma túy cho ai, bán như thế nào nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý. Bản thân Nông Đức T cũng đang bị Cơ quan điều tra Công an huyện T khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra trong một vụ án khác.

Đối với Nông Văn H là người nghiện rượu, thường xuyên bỏ nhà đi, không khóa cửa, thỉnh thoảng đến đêm mới về, có lần thấy H ở nhà nhưng không nói gì và không biết việc H sử dụng ma túy và bán ma túy tại nhà mình, nên không đủ cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Đặng Văn V, Trần Văn T và Nông Văn Đ, Nông Đức T không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy, theo Khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ, bằng hình thức cảnh cáo đối với các đối tượng trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ được các vật chứng gồm:

- 01 (Một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “ Vật chứng Ngô Trung H mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 01/3/2019”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư. Có đóng 04 con dấu của CSĐT - Công An tỉnh C tại bốn góc bì thư.

- 01 (Một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “ Số 02: Tiền mặt 740.000đ (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn) thu giữ trên người Ngô Trung H”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư. Có đóng 04 con dấu của UBND thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C tại bốn góc bì thư

- 01 (Một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “ Số 03: Bơm kim tiêm của Ngô Trung H”. Mặt sau có chữ ký của

đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư. Có đóng 04 con dấu của UBND thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C tại bốn góc bì thư.

- 01 (Một) Chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh ngọc đã qua sử dụng, có số IMEI: 354884083283720 và IMEI: 354884083283738 trong điện thoại có gắn 01 (Một) thẻ sim VIETTEL có số thuê bao 0969232590

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và kết quả thực nghiệm điều tra, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Đây là vụ án "Mua bán trái phép chất ma túy" có tính chất rất nghiêm trọng do bị cáo Ngô Trung H cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức, có sự hiểu biết về xã hội và pháp luật. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 02 năm 2019 đến ngày bị bắt (01/03/2019), bị cáo Ngô Trug H đã bán trái phép chất ma túy cho 04 (bốn) người nghiện tại địa phương với tổng cộng 6 (sáu) lần, cụ thể: Bán cho Nông Đức T 02 (hai) lần mỗi lần 01 tép ma túy heroine (lần thứ nhất với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), lần thứ hai với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Đặng Văn V 01 (một) lần 01 tép ma túy heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Trần Văn T 02 (hai) lần, mỗi lần 01 tép heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Nông Văn Đặng 01 (một) lần, 01 tép heroine với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Số ma túy thu giữ ngày 01/03/2019 của bị cáo H có khối lượng 0,70g (Không phải bảy mươi gam). Kết quả giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận: *Chất bột màu trắng ngà bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Do vậy hành vi của bị cáo Ngô Trung H có đủ yếu tố cấu thành tội: " Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng số 08/CTr-VKS ngày 09/4/2019 của

VKSND huyện T tỉnh C truy tố bị cáo Ngô Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ; tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Ngô Trung H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận biết được tác hại của ma túy. để có ma túy sử dụng bị cáo đã bán ma túy cho những người nghiện khác để xoay vòng vốn mua ma túy về sử dụng. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

-Về nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bản thân bị cáo là người có thâm niên nghiện ma túy.

-Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, và bị cáo đã tự khai nhận các lần bán ma túy trước đây cho những người nghiện nhiều lần mà chưa bị cơ quan chức năng phát hiện. Do vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s,r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận và không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[7] Về vật chứng: Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý như sau:

Đối với tang vật Ma túy (Heroine), bơm kim tiêm được thu giữ, đã niêm phong sẽ được tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Số tiền 740.000đ (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), thu giữ của Ngô Trung H là tiền do H bán ma túy có được, cần được tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng, có số thuê bao: 0969.232.590 của Ngô Trung H, thường sử dụng để liên lạc với gia đình và không dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên được trả lại cho bị cáo H.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 ; Điểm r, s Khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015

- Tuyên bố bị cáo **Ngô Trung H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Ngô Trung H - 07 (Bảy)** năm tù, thời gian thụ hình được tính kể từ ngày 01/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “ Vật chứng Ngô Trung H mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 01/3/2019”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư. Có đóng 04 con dấu của CSĐT - Công An tỉnh C tại bốn góc bì thư.

- 01 (Một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “ Số 03: Bơm kim tiêm của Ngô Trung H”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư. Có đóng 04 con dấu của UBND thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C tại bốn góc bì thư.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 740.000đ (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn là tiền do bị cáo mua bán ma túy mà có.

Tiền được đựng trong 01 (Một) phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “ Số 02: Tiền mặt 740.000đ (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn) thu giữ trên người Ngô Trung H”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư. Có đóng 04 con dấu của UBND thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C tại bốn góc bì thư

Tuyên trả lại: 01 (Một) Chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh ngọc đã qua sử dụng, có số IMEI: 354884083283720 và IMEI: 354884083283738 trong điện thoại có gắn 01 (Một) thẻ sim VIETTEL có số thuê bao 0969232590.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Thẻ hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 4 năm 2019 giữa cơ quan Công an T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Và sẽ được đưa ra thi hành sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21; Điều 23; của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Buộc bị cáo Ngô Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân:
Đã ký

1- Bà Nguyễn Thị Hương

Đã ký

2- Ông Hoàng Đức Anh

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nông Văn Cường

